TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2025/KDTM- PT.
Ngày: 02/4/2025.
"V/v tranh chấp hợp đồng bảo hiểm".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Chí Nguyện.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Tuấn và bà Phạm Thị Mai.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Đinh Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 02-4-2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Hà Nội;

Mở phiên tòa xét xử công khai vụ án Kinh doanh thương mại phúc thẩm thụ lý số 38/2025/KDTM-PT ngày 10-02-2025 về việc tranh chấp hợp đồng bảo hiểm, do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 142/2024/KDTM-ST ngày 10-12-2024 của Tòa án nhân dân quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2025/QĐXX-PT ngày 11-3-2025, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn*: Công ty trách nhiệm hữu hạn D *(gọi tắt là Công ty D).***

Địa chỉ Phường A, quận BTL, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà LTHG - Chức vụ: Giám đốc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông BĐS - Luật sư Văn phòng Luật sư PS, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hưng Yên.

Đều có mặt tại phiên tòa.

**** Bị đơn:* Tổng Công ty Cổ phần BH *(gọi tắt là BH)*.**

Địa chỉ Trụ sở: Phường B, quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông UDH - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền *(theo Giấy ủy quyền số 02/2022/GUQ-BH ngày 01-01-2022 và Giấy ủy quyền số 1148/2024/GUQ-BH ngày 10-5-2024)*: (1) Ông LNH - Chức vụ: Phó Tổng giám đốc; (2) bà NTHL - Chức vụ: Trưởng phòng pháp

chế & Điều tra chống trục lợi bảo hiểm; (3) ông NĐA - Chuyên viên chính phòng pháp chế & Điều tra chống trục lợi bảo hiểm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông NHB và ông TMT - Luật sư Công ty luật TNHH HB và cộng sự thuộc Đoàn luật sư TP Hà Nội. Đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện của Công ty trách nhiệm hữu hạn D trình bày:*

Năm 2016, Công ty D được thành lập và đăng ký hoạt động trong lĩnh vực cung ứng thành phẩm nội thất gỗ Acrylic ở Việt Nam và khu vực Đông Nam Á.

Ngày 05-10-2021, Công ty D ký hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc mở rộng hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt số 11297/21/HD-TS.1.1/040 - KDBH04 với Tổng Công ty Cổ phần BH **(**BH), số tiền bảo hiểm là 24.615.510.682 VNĐ. Công ty D đã được cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc (mở rộng hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt) số 11297/21/GCN-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021.

Hợp đồng bảo hiểm được ký mỗi năm một lần. Hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc mở rộng hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt số 11297/21/HD-TS.1.1/040-KDBH04 là hợp đồng tái ký liên tục giữa hai bên từ năm 2019 đến năm 2021 để bảo hiểm các loại tài sản: Máy móc sản xuất, hàng hóa lưu kho, tấm ván gỗ MDF các loại tại xưởng gỗ của Công ty D tại Xã C, huyện PT, Thành phố Hà Nội. Trước khi ký Hợp đồng bảo hiểm với BH, Công ty D đã thông báo cho BH về việc *hệ thống phòng cháy, chữa cháy của công ty không đủ điều kiện theo quy định và không bao giờ được cấp Giấy chứng nhận phòng cháy, chữa cháy*. BH cử 04 người trong đó có một Phó Giám đốc xuống kiểm tra hiện trạng hệ thống phòng cháy, chữa cháy của Công ty D và *Công ty D thông báo cho BH biết việc Công ty bị đình chỉ hoạt động theo Quyết định đình chỉ hoạt động số 1991/QĐĐC-UBND ngày 19/9/2019 của UBND huyện PT, Thành phố Hà Nội, BH vẫn đồng ý ký Hợp đồng bảo hiểm với Công ty D*.

Ngày 21-10-2021, xưởng gỗ của Công ty D tại lô 2 Khu công nghiệp C, xã C, huyện PT, Thành phố Hà Nội đã bị cháy toàn bộ hàng hóa, tài sản, trang thiết bị máy móc của công ty D và toàn bộ xưởng hơn 2000 m^2 bị cháy rụi hoàn toàn, thiệt hại toàn bộ tài sản bên trong ước tính khoảng 25.000.000.000 VNĐ *(Hai mươi lăm tỷ đồng)*.

Vụ việc cháy đã được Công an Thành phố Hà Nội, Công an huyện PT điều tra giải quyết. Theo Thông báo kết luận giám định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PT ngày 05-6-2022 thì: "*Điểm xuất phát cháy nằm ở khu vực cách*

tường phía Bắc khoảng 2,3m cách tường phía Đông khoảng 0,9m bên trong xưởng gỗ của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ XNK D thuộc cụm công nghiệp C, xã C, huyện PT, Thành phố Hà Nội. Nguyên nhân cháy: Do chập mạch điện trên đường dây điện làm cháy vỏ cách điện, sau đó cháy lan ra xung quanh dẫn đến vụ cháy nói trên".

Sau khi xảy ra cháy nổ, BH đã cử đại diện xuống hiện trường và chỉ định Công ty Cổ phần Giám định PB (tên gọi tắt: Công ty PB) tiến hành giám định thiệt hại. Công ty D đã phối hợp với Công ty PB để giám định thiệt hại. Tuy nhiên, Công ty D không đồng ý với kết luận giám định của Công ty PB. Theo bảng kê chi tiết hàng hóa, Công ty D nhận thấy bên Công ty cổ phần giám định và thẩm định TS đã không thẩm định hết các tài sản của Công ty D, đã bỏ qua một số hàng hóa trong danh mục hàng tồn kho mà bên thẩm định căn cứ vào để thẩm định như vậy là thiệt hại cho Công ty D.

Ngày 26-10-2022, Công ty D nhận được công văn của BH về việc từ chối bảo hiểm do Công ty D vi phạm các quy định về phòng cháy chữa cháy.

Từ ngày 23-11-2022 đến thời điểm khởi kiện, Công ty D đã rất nhiều lần liên hệ với BH gặp trực tiếp, liên hệ qua điện thoại có lập biên bản lần cuối cùng tháng 11-2023 nhưng không có kết quả.

Do tổn thất nặng nề nên Công ty D khởi kiện ra Tòa án đề nghị bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty D. Công ty D đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật buộc BH phải thanh toán bảo hiểm cho Công ty D là 16.070.886.254 đồng và yêu cầu BH phải chịu lãi suất theo quy định của pháp luật.

** Theo văn bản ý kiến ngày 14-5-2024 và quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của Tổng Công ty cổ phần BH (BH) trình bày:*

Công ty D đã ký Hợp đồng bảo hiểm cháy nổ bắt buộc mở rộng hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt số 11297/21/HD-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 với BH và đã được BH cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm số 11297/21/GCN-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021, với các thông tin cơ bản sau: Thời hạn bảo hiểm từ 16h00 ngày 05-10-2021 đến 16h ngày 05-10-2022; Đối tượng được bảo hiểm: Máy móc, thiết bị theo danh mục đính kèm HĐBH; địa điểm bảo hiểm: xưởng gỗ của Công ty D tại lô 2 khu công nghiệp C, xã C, huyện PT, Thành phố Hà Nội; Quy tắc bảo hiểm áp dụng: Phần 1: bảo hiểm cháy nổ bắt buộc " ban hành theo Nghị định 23/2018/NĐ-CP ngày 23-02-2018 của Chính phủ quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc. Phần 2: Quy tắc bảo hiểm hảo hoạn và rủi ro đặc biệt - thiệt hại vật chất ban hành kèm theo Quyết định số 1182/2018/QĐ-BH của BH; Các điều khoản loại trừ, điều khoản cam kết bao gồm điều khoản cam kết bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy quy định tại điểm 3.2.6 khoản 3.2 Điều 3 Hợp đồng bảo hiểm.

BH xác nhận có ký 03 Hợp đồng bảo hiểm với Công ty D vào các năm 2019, 2020 và 2021 trong đó có Hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc mở rộng bảo hiểm hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt số 11297/21/HD-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 và cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm số 11297/21/GCN-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 cho Công ty D.

Ngày 21-10-2021, xưởng sản xuất gỗ công nghiệp của Công ty D bị cháy. Theo thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm, BH đã chỉ định Công ty PB thực hiện giám định tổn thất, đánh giá phạm vi, trách nhiệm bồi thường của BH.

BH đã nhận được kết luận giám định Công ty PB ngày 28-8-2024. Đối với kết luận giám định của Công ty PB thì BH không có ý kiến gì; phía BH cho rằng Công ty PB đã thực hiện giám định và ra kết luận giám định đúng quy định của pháp luật.

Trên cơ sở tài liệu thu thập được và đánh giá của Công ty PB trước đó, ngày 26-10-2022 BH đã ban hành công văn số 799/BH-GĐBTTSKT về việc thông báo trách nhiệm bảo hiểm đối với tổn thất cháy xảy ra ngày 21-10-2021 của Công ty D. BH xác định vụ tổn thất thuộc điều khoản loại trừ bảo hiểm theo quy định tại Điều 6 Nghị định 23/2018/NĐ-CP về phạm vi bảo hiểm và loại trừ bảo hiểm. Đồng thời Công ty D đã vi phạm điều khoản cam kết bảo đảm an toàn phòng cháy chữa cháy quy định tại điểm 3.2.6 khoản 3.2 Điều 3 Hợp đồng bảo hiểm.

BH và Công ty D đã có các công văn trao đổi số 079/2023/CV ngày 07-9-2023 và công văn số 802/2023/BH-GĐBT TSKT ngày 26-9-2023 do Công ty D đã vi phạm các quy định pháp luật về phòng cháy chữa cháy, vi phạm Nghị định 23/2018/NĐ-CP và các điều kiện, điều khoản tại Hợp đồng bảo hiểm, theo đó BH không có trách nhiệm bồi thường bảo hiểm đối với vụ cháy ngày 21-10-2021 của Công ty D xảy ra tại cụm Công nghiệp C, xã C, huyện PT, Thành phố Hà Nội.

Đề nghị Tòa án xem xét, quyết định bác yêu cầu khởi kiện của Công ty D.

Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 142/2024/KDTM- ST ngày 10-12-2024 của Tòa án nhân dân quận ĐĐ đã quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng bảo hiểm của Công ty trách nhiệm hữu hạn D đối với Tổng Công ty Cổ phần BH.

2. Buộc Tổng Công ty Cổ phần BH (BH) phải bồi thường số tiền bảo hiểm cho Công ty trách nhiệm hữu hạn D là 14.654.962.106 VNĐ (*Mười bốn tỷ sáu trăm năm mươi tư triệu chín trăm sáu mươi hai ngàn một trăm linh sáu đồng)* trong đó nợ gốc là 11.406.463.735 VNĐ, nợ lãi là: 3.248.498.370 VNĐ và thanh toán một lần. Công ty D phải có trách nhiệm thanh toán lại cho BH giá trị thu hồi: 388.199.243 VNĐ (*Ba trăm tám mươi tám triệu một trăm chín mươi chín ngàn hai trăm bốn mươi ba đồng*). Đối trừ nghĩa vụ buộc BH phải thanh toán cho Công ty D số tiền: 14.266.762.863

VNĐ (*Mười bốn tỷ hai trăm sáu mươi sáu triệu bảy trăm sáu mươi hai ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng)*

Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền yêu cầu thi hành án, lãi suất chậm trả và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Không đồng ý với Bản án sơ thẩm nêu trên. Ngày 20-12-2024, đại diện theo ủy quyền của bị đơn đã làm đơn kháng cáo toàn bộ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 142/2024/KDTM- ST ngày 10-12-2024 của Tòa án nhân dân quận ĐĐ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn có kháng cáo trình bày: Giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xác định lại trách nhiệm bồi thường thiệt hại của BH theo Hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc mở rộng bảo hiểm hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt số 11297/21/HD-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 và Giấy chứng nhận bảo hiểm số 11297/21/GCN-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 đối với Công ty D, theo hướng: Không chấp nhận khoản tiền lãi như bản án sơ thẩm, phía BH không phải chịu tiền lãi bởi hai bên còn tranh chấp trách nhiệm chi trả bảo hiểm mà không phải là tranh chấp số tiền chậm trả; phía BH tự nguyện chi trả cho Công ty D: 50% x 16.294.948.194 đồng (là giá trị thiệt hại theo đánh giá của Công ty PB) = 8.147.500.000 đồng (làm tròn số).

Người đại diện của nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của D trình bày: Phía Công ty D rất có nguyện vọng hòa giải để giải quyết tranh chấp và đề nghị BH bồi thường tổng số tiền bảo hiểm là: 9.500.000.000 đồng.

Sau khi thảo luận về hướng giải quyết tranh chấp, Công ty D và BH tự nguyện thống nhất thỏa thuận: BH tự nguyện chi trả bồi thường thiệt hại theo Hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc mở rộng bảo hiểm hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt số 11297/21/HD-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 và Giấy chứng nhận bảo hiểm số 11297/21/GCN-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 cho Công ty D với tổng số tiền bồi thường là: 9.000.000.000đ *(Chín tỷ đồng)*; thời hạn thanh toán là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật; mỗi bên phải chịu 50% tiền án phí KDTM sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn có trụ sở thuộc địa bàn quận ĐĐ nên Tòa án nhân dân quận ĐĐ thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

Bị đơn làm đơn kháng cáo và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong thời hạn luật định nên kháng cáo là hợp lệ.

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án; quyền và nghĩa vụ tố tụng của các đương sự được đảm bảo thực hiện tại phiên tòa.

Về nội dung kháng cáo của bị đơn: Tại phiên tòa phúc thẩm các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Phía BH chi trả bồi thường cho Công ty D theo Hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc mở rộng bảo hiểm hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt số 11297/ 21/HD-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 và Giấy chứng nhận bảo hiểm số 11297/ 21/GCN-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 với tổng số tiền bồi thường là: 9.000.000.000đ *(Chín tỷ đồng)*. Việc thỏa thuận của các bên đương sự tại phiên tòa là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị HĐXX căn cứ quy định tại Điều 300 và khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Sửa bản án sơ thẩm số 142/2024/KDTM- ST ngày 10-12-2024 của Tòa án nhân dân quận ĐĐ theo hướng: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự với số tiền BH chi trả bồi thường HĐBH cho Công ty D số tiền là 9.000.000.000đ *(Chín tỷ đồng)*.

Do sửa Bản án sơ thẩm nên đề nghị HĐXX sửa lại án phí sơ thẩm, theo đó ghi nhận thỏa thuận mỗi bên chịu 50% án phí sơ thẩm; bị đơn phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận tại phiên toà, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[I]. Về tố tụng:

Đây là tranh chấp hợp đồng bảo hiểm giữa nguyên đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn D (Công ty D) và bị đơn là Tổng Công ty Cổ phần BH (BH), đều là các doanh nghiệp được thành lập hợp pháp nên dược xác định là tranh chấp về kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30, Điều 31, điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 37, Điều 38 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn (BH) có trụ sở tại địa bàn quận ĐĐ nên Tòa án nhân dân quận ĐĐ thụ lý và giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong thời hạn nên kháng cáo là hợp lệ.

[II]. Xét nội dung vụ án và kháng cáo của bị đơn:

Các đương sự đều xác định: Ngày 05-10-2021, BH và Công ty D ký Hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc mở rộng bảo hiểm hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt số 11297/21/HD-TS.1.1/040-KDBH04 và BH đã cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm số

11297/21/GCN-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 cho Công ty D. Việc ký Hợp đồng trên cơ sở tự nguyện, đúng quy định của pháp luật.

Ngày 21-10-2021, xưởng sản xuất gỗ công nghiệp của Công ty D là đối tượng được bảo hiểm bị cháy. Theo thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm, BH đã chỉ định Công ty PB thực hiện giám định tổn thất, đánh giá phạm vi, trách nhiệm bồi thường của BH. Các bên đều thống nhất với kết luận giám định của Công ty PB ngày 28-8-2024, theo đó Công ty PB đã xác định tổng giá trị thiệt hại thực tế là: 16.294.948.194 đồng; giá trị thu hồi là: 388.199.243 đồng.

Phía Công ty D xác nhận trước khi ký Hợp đồng bảo hiểm với BH, Công ty D đã thông báo cho BH về việc hệ thống phòng cháy, chữa cháy của công ty không đủ điều kiện theo quy định và không bao giờ được cấp Giấy chứng nhận phòng cháy, chữa cháy; Công ty không đủ điều kiện để hoạt động nhưng phía BH vẫn đồng ý ký Hợp đồng bảo hiểm với Công ty D. Vụ việc xảy ra cháy là ngoài ý muốn, Công ty D cũng có lỗi khi hậu quả xảy ra dẫn đến thiệt hại lớn về tài sản.

Phía BH cho rằng, vụ việc xảy ra thuộc điều khoản loại trừ bảo hiểm theo quy định tại Điều 6 Nghị định 23/2018/NĐ-CP về phạm vi bảo hiểm và loại trừ bảo hiểm. Đồng thời Công ty D đã vi phạm điều khoản cam kết bảo đảm an toàn phòng cháy chữa cháy quy định tại điểm 3.2.6 khoản 3.2 Điều 3 Hợp đồng bảo hiểm. Tuy nhiên, sau khi ký Hợp đồng thì phía BH cũng không có văn bản yêu cầu phía Công ty D khắc phục vi phạm về PCCC hoặc chấm dứt hợp đồng, nên cũng xác định có một phần lỗi nên tự nguyện xin chi trả 50% giá trị thiệt hại theo HĐBH đã ký.

Trên cơ sở xác định trách nhiệm của mỗi bên, các đương sự đã tự nguyện thống nhất thỏa thuận: Phía BH chi trả tiền bồi thường thiệt hại cho Công ty D theo Hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc mở rộng bảo hiểm hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt số 11297/21/HD-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 và Giấy chứng nhận bảo hiểm số 11297/21/GCN-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 với tổng số tiền bồi thường là: 9.000.000.000 đ *(Chín tỷ đồng)*; mỗi bên chịu 50% tiền án phí KDTM sơ thẩm.

Xét thấy: Việc thỏa thuận BH chi trả tiền bồi thường thiệt hại cho Công ty D theo Hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc mở rộng bảo hiểm hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt số 11297/21/HD-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 và Giấy chứng nhận bảo hiểm số 11297/21/GCN-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 và trách nhiệm chịu án phí sơ thẩm giữa các bên đương sự là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

Căn cứ quy định tại Điều 300, khoản 2 Điều 308 và Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự, thì HĐXX phúc thẩm sửa bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 142/2024/ KDTM- ST ngày 10-12-2024 của Tòa án nhân dân quận ĐĐ theo hướng ghi nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự.

Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự và quy định tại Điều 26 và khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, HĐXX sửa lại phần quyết định về án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật; người kháng cáo phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ quy định tại các Điều 147, Điều 148, Điều 300, khoản 2 Điều 308 và Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ quy định tại Điều 26 và khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của Tổng Công ty cổ phần BH.

2. Sửa Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 142/2024/KDTM- ST ngày 10-12-2024 của Tòa án nhân dân quận ĐĐ như sau:

2.1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn D;

2.2. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên đương sự, cụ thể: Tổng Công ty Cổ phần BH phải chi trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn D số tiền bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc mở rộng bảo hiểm hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt số 11297/21/HD-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 và Giấy chứng nhận bảo hiểm số 11297/21/GCN-TS.1.1/040-KDBH04 ngày 05-10-2021 tổng là: 9.000.000.000 đồng *(Chín tỷ đồng)*; thời hạn thanh toán là 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án phúc thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và hết thời hạn thanh toán theo thỏa thuận, bên phải thi hành án tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền 9.000.000.000 đồng *(Chín tỷ đồng)* với mức lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 cho đến khi thi hành xong số tiền phải thi hành.

3. Về án phí:

a. Án phí sơ thẩm: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

- Tổng Công ty cổ phần BH (BH) phải chịu 58.500.000 *(Năm mươi tám triệu, năm trăm ngàn đồng)* tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn D (Công ty D) phải chịu 58.500.000đ *(Năm mươi tám triệu, năm trăm ngàn đồng)* tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền 65.644.107đ *(Sáu mươi lăm triệu, sáu trăm bốn mươi bốn ngàn một trăm lẻ bảy đồng)* Công ty D đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0064355 ngày 24-4-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận

ĐĐ. Trả lại cho Công ty D số tiền còn thừa là 7.144.107đ *(Bảy triệu, một trăm bốn mươi bốn ngàn một trăm lẻ bảy đồng)*.

b. Án phí phúc thẩm: Tổng Công ty cổ phần BH (BH) phải chịu 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)* tiền án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, được đối trừ vào số tiền 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)* đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0078651 ngày 02-01-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận ĐĐ. Ghi nhận BH đã nộp đủ tiền án phí phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm xử công khai và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *TAND quận ĐĐ;*
- *Chi cục THADS quận ĐĐ;*
- *Lưu HS, VP, HCTP, TKT.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Chí Nguyện